

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA**
Số: 23 /2019/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

C, ngày 06 tháng 03 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Luân

* Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đại Hải

2. Bà Phan Thị Hồng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 16/2019/TLST - HNGĐ
ngày 22 tháng 01 năm 2019;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự::

* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1985.

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

* *Bị đơn:* Ông Trần M - Sinh năm: 1980.

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H. Bà Nguyễn Thị H được ly hôn ông Trần M.

- *Về con chung:* Ông Trần M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Trần Thị T - sinh ngày 25/7/2004, Trần Thị N - sinh ngày 27/11/2012.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần M không yêu cầu bà Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở quyền này.

- *Về tài sản chung:* Bà Nguyễn Thị H, ông Trần M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí Bà Nguyễn Thị H nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000247 ngày 22/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C; như vậy, bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- CCTHADS thành phố C;
- UBND phường T
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Luân